

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

*Tư pháp - Gửi các cơ quan Thuế*  
*- Các cơ quan thuế xử lý...*  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3953** /TCT-HTQT  
V/v khai thác thông tin do Cơ quan  
thuế Nhật Bản cung cấp.

Hà Nội, ngày **15** tháng **10** năm **2018**



Kính gửi: Cục Thuế ..... *Hòa Bình* .....

Trên cơ sở trao đổi thông tin về thuế của Cơ quan thuế Nhật Bản về các đối tượng cư trú thuế của Việt Nam, đề nghị Cục Thuế triển khai thực hiện:

1. Tiến hành xác minh, đối chiếu với tình hình kê khai nộp thuế thu nhập của các đối tượng theo danh sách gửi kèm và xử lý theo quy định, bao gồm:

- Xác định tình trạng cư trú của người nộp thuế (cá nhân và doanh nghiệp).
- Hướng dẫn cá nhân làm thủ tục đăng ký MST, cấp MST đối với cá nhân trong danh sách được cung cấp chưa có MST.
- Đối với cá nhân là đối tượng cư trú tại Việt Nam: Kiểm tra việc kê khai thu nhập từ Nhật Bản của cá nhân để đảm bảo kê khai đủ thu nhập toàn cầu theo quy định.
- Đối với cá nhân là đối tượng không cư trú tại Việt Nam: Kiểm tra nguồn thu nhập nhận tại Nhật Bản, hướng dẫn cá nhân kê khai, nộp thuế TNCN theo quy định đối với trường hợp thu nhập nhận được tại Nhật Bản nhưng có nguồn phát sinh tại Việt Nam.
- Trường hợp cá nhân đã nộp thuế khấu trừ tại nguồn đối với thu nhập có nguồn gốc nước ngoài, yêu cầu cá nhân đó xuất trình các chứng từ chứng minh việc nộp thuế thu nhập ở nước ngoài để được khấu trừ thuế theo hướng dẫn tại Điểm e.1, Khoản 2, Điều 26, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.
- Đối với doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp nước ngoài có cơ sở thường trú tại Việt Nam: Kiểm tra việc kê khai thu nhập nhận được từ Nhật Bản của doanh nghiệp đảm bảo doanh nghiệp kê khai đủ thu nhập nhận được tại nước ngoài theo quy định.
- Đối với doanh nghiệp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam: Kiểm tra nguồn thu nhập nhận được tại Nhật Bản, hướng dẫn doanh nghiệp kê khai, nộp thuế TNDN theo quy định đối với trường hợp thu nhập nhận tại Nhật Bản nhưng có nguồn phát sinh tại Việt Nam.
- Trường hợp doanh nghiệp đã nộp thuế khấu trừ tại nguồn đối với thu nhập có nguồn nước ngoài, yêu cầu doanh nghiệp đó nộp hồ sơ để được khấu trừ thuế

theo hướng dẫn tại Điều 1, Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

2. Trong khi triển khai, nếu phát hiện các trường hợp có nghi ngờ gian lận về thuế thu nhập cá nhân/thuế thu nhập doanh nghiệp, đề nghị Cục Thuế lập danh sách cá nhân/doanh nghiệp và các thông tin/tài liệu chi tiết (bản sao hộ chiếu, hợp đồng lao động, thời gian cư trú, nước cư trú... đối với cá nhân; và MST, địa chỉ, điện thoại, ... đối với doanh nghiệp) gửi về Tổng cục Thuế để tiến hành xác minh thông tin với Cơ quan thuế nước ngoài.

Tổng cục Thuế thông báo Cục Thuế biết để khai thác thông tin theo Phụ lục gửi kèm nhằm phục vụ cho công tác quản lý, xác định nghĩa vụ thuế của các cá nhân/doanh nghiệp và báo cáo Tổng cục Thuế kết quả xử lý thông tin theo quy định tại Điều 10, Chương IV, Quy chế trao đổi thông tin theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần ban hành kèm theo Quyết định số 1294/QĐ-TCT ngày 13/8/2018 của Tổng cục Thuế./.

**Lưu ý:** Để nhận bản mềm (file dữ liệu), đề nghị Cục Thuế liên hệ với cán bộ Vụ HTQT, Tổng cục Thuế theo địa chỉ sau: Đ/c Dương Ngọc Việt, email: [dnviet@gdt.gov.vn](mailto:dnviet@gdt.gov.vn), số điện thoại: 098 877 1292; hoặc Đ/c Phạm Thị Phương Loan, email: [ptploan@gdt.gov.vn](mailto:ptploan@gdt.gov.vn), số điện thoại: 091 340 3984.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ TTr, TNCN (để phối hợp);
- Lưu: VT, HTQT (2b). 39

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Nguyễn Minh Ngọc**



**TÌNH HÌNH THU NHẬP CÓ NGUỒN TẠI NHẬT BẢN CỦA CÁC ĐỐI TƯỢNG CƯ TRÚ VIỆT NAM NĂM 2013 - 2016**

Nguồn: trao đổi thông tin tự động theo Hiệp định thuế của Cơ quan thuế Nhật Bản

(Gửi kèm công văn số 133/TCT-HTQT ngày 15/10/2018 của Tổng cục thuế)

Địa bàn: Tỉnh Hòa Bình

STT	Thông tin về đối tượng nhận thu nhập			Thông tin về đối tượng chi trả thu nhập		Thông tin về thu nhập					
	Họ tên	Loại đối tượng	Địa chỉ	Tên	Địa chỉ	Loại đối tượng trả thu nhập	Ngày thanh toán	Loại thu nhập	Tổng thu nhập (JPY)	Thu nhập thực nhận (JPY)	Thuế khấu trừ (JPY)
1	TANAKA TAKESHI	01	NAMHOA COMMUNE XUAT HOA TOWN LAC SON COUNTRY, Hòa Bình	Mitsubishi Materials Corporation	1-3-2, Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Ja	02	2014	15	1,081,900	860,977	220,923
2	TANAKA TAKESHI	01	NAMHOA COMMUNE XUAT HOA TOWN LAC SON COUNTRY, Hòa Bình	Mitsubishi Materials Corporation	1-3-2, Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Ja	02	2014	15	206,322	166,589	39,733